



Các sinh viên Trường đại học Sư phạm Đà Nẵng.

Ảnh: BÀ TÍCH

Đà Nẵng thực hiện xã hội hóa giáo dục

TRƯỚC 1997, cơ sở vật chất các trường học tại Đà Nẵng nhìn chung đã xuống cấp nghiêm trọng. Kinh phí hàng năm cấp về cơ sở chỉ đủ sửa chữa, coi nói quy mô nhỏ. Ở miền núi, đã khó khăn càng thêm khó khăn. Trong khi đó, số lượng học sinh ở các cấp phổ thông, trong các trường dạy nghề tăng lên nhanh chóng... Giữa bối cảnh ấy, các nghị quyết và nghị định của Chính phủ về xã hội hóa giáo dục đã ban hành kịp thời và Đà Nẵng đã bám ngay vào tinh thần ấy, triển khai mạnh xuống cơ sở. Nay nhìn lại, nhờ chủ trương đúng nói trên, bên cạnh hệ thống các trường công lập vẫn giữ vai trò chủ đạo, từng bước nâng cao chất lượng dạy và học; thì loại hình các trường ngoài công lập (tư thục, bán công, dân lập) đã có cơ hội phát triển khá, góp phần làm cho Đà Nẵng chuyển hóa dần thành một xã hội học tập. Nhờ quá trình góp phần đáng kể của hệ thống trường lớp này, thành phố đã khắc phục được khó khăn chung là mỗi năm số học sinh phổ thông thường tăng thêm từ 7 đến 9%; và học sinh của các trường chuyên nghiệp địa phương (đến năm 2002) đã tăng hơn 13 lần so năm 1997. Đến nay, Đà Nẵng đã có 103 trường ngoài công lập. Trong đó, ngành học mầm non có 93 trường, bậc tiểu học có hai trường, bậc trung học phổ thông có tám trường (các loại) và năm trường trung học chuyên nghiệp. So sánh, thì

số trường ngoài công lập đã chiếm 36% (trong tổng số trường), thu hút gần 17% số học sinh (nhất là với nhà trẻ, mẫu giáo, trung học dạy nghề) và chiếm 21% về số lượng giáo viên (trong cả hệ thống). Với bảy trung tâm giáo dục thường xuyên, 53 trung tâm nghiệp vụ, phong trào học tập tin học, ngoại ngữ, học nghề ngắn hạn, nâng cao nghiệp vụ, xóa mù chữ... có thêm điều kiện mới, để phát triển nhanh. Việc huy động các nguồn lực xã hội tại Đà Nẵng đã được làm khá bài bản, nhìn chung đúng pháp luật, khơi mở được tinh tự giác của nhân dân quan tâm đến sự nghiệp "trồng người". Trong 5 năm qua (1997-2002), mọi nguồn lực tài chính hướng vào mục tiêu phát triển giáo dục tại Đà Nẵng đều tăng, đạt gần 25 tỷ đồng. Song, đáng chú ý là tỷ lệ huy động được theo chủ trương xã hội hóa (XHH), đã đạt 23,5%, trong tổng đầu tư dành cho giáo dục, quy ra khoảng 166 tỷ đồng. Nổi bật là năm 2000, tỷ lệ huy động ngoài ngân sách đạt 26,3%. Năm 2002, nếu Nhà nước đầu tư 69 tỷ 597 triệu đồng, thì cũng thu hút các nguồn lực bên ngoài được khoảng 7 tỷ 877 triệu đồng. Phần lớn các trường bán công, dân lập đều tự cân đối được thu, chi, có chế độ miễn, giảm học phí cho các đối tượng chính sách, cấp học bổng cho một số học sinh giỏi. Nhờ quá trình XHH này, quan hệ gia đình và nhà trường rõ nét thêm. Đã xuất hiện một số mô

hình trường học làm tốt công tác XHH. Trường THPT Thái Phiên là một thí dụ. Trường nằm ở vùng ven thành phố, đời sống người dân còn nghèo, "đầu vào" tương đối thấp. Nhưng, nhờ nỗ lực của thầy và trò, chất lượng giáo dục ở đây được nâng cao nhanh chóng. Bằng cách vận động thấu lý, đạt tình, hàng năm trường đã tiếp nhận được sự tài trợ của một số công ty, đơn vị, hội khuyến học, hội cha mẹ học sinh và một số tổ chức từ thiện khác. Đó là Công ty TNHH Việt Tin, Trung đoàn Tên lửa 282, Đồn Biên phòng 248, Công an quận Thanh Khê, Chi nhánh Coca Cola, Công ty Thái Tuấn, v.v. Giá trị vật chất chưa nhiều, nhưng đã góp phần động viên học sinh học tốt, thầy có giáo thêm yêu nghề. Trường THPT tư thục Diên Hồng là một điển hình. Từ năm 1998, trường đã góp vốn và huy động được 15 tỷ đồng, xây ngôi trường cao 5 tầng, với diện tích sử dụng gần 5.000 m², đủ chỗ cho 1.500 học sinh, trường đang đầu tư thêm, để nâng số lượng lên khoảng 3.000 em. Mặc dù "đầu vào" không đồng đều, nhưng với phương châm "vừa dạy, vừa dưỡng, vừa dỗ", chất lượng học tập của học sinh tại đây được nâng lên khá rõ, đã có 1.263 em tốt nghiệp THPT, 621 em thi đầu tiếp vào các trường đại học, cao đẳng. Trường có kế hoạch giảm dần học phí cho học sinh, bằng cách thu hút thêm đối tượng

học tập và chuẩn hóa đội ngũ giảng dạy. Nhờ Nhà nước đầu tư cao và phát huy mạnh chủ trương XHH giáo dục, 100% số trường, lớp ở Đà Nẵng đã được xây mới, nâng cấp, kiên cố hóa...

XÃ HỘI HÓA GIÁO DỤC bao gồm nhiều nội dung trong đó cơ chế hoạt động và xu thế phát triển con người có giáo dục là nền tảng nhưng trong một số cấp, vài ngành và một bộ phận cộng đồng dân cư, vẫn còn lối nghĩ chỉ là chuyện huy động tiền trong dân dành cho giáo dục càng nhiều càng tốt(!?). Sai lệch này dẫn tới nhiều hệ quả không đáng có, như ngân ngại đóng góp, phó mặc chất lượng, quản lý lỏng lẻo, v.v. Việc chậm ban hành những văn bản hướng dẫn XHH giáo dục cụ thể, chi tiết, cũng đang làm nảy sinh một số trở ngại trong điều hành, huy động vốn, giám sát sự phát triển. Do vậy, tình trạng lạm thu, thiếu công khai, không minh bạch về tài chính trong một số trường cơ sở giáo dục ngoài công lập vẫn còn diễn ra ròi này, ròi khác. Không có cơ chế ngân chặn, khi sự vụ "đổ bể", phần lớn đều phải và vịu bằng các giải pháp tình thế. Đáng chú ý, những phần nản về chất lượng giáo dục ngoài công lập ngày càng nhiều. Nhìn chung, chất lượng giáo dục của các trường ngoài công lập tại Đà Nẵng chưa theo kịp các trường công lập. Nhưng thật bản khoăn, khi so với thực tế, hầu hết "sản phẩm đầu ra" là những học sinh "biết làm thủ, nhưng chưa biết đủ và cụ thể điều gì". Vì thế, lại "hành" tiếp xã hội (hoặc các bậc học cao hơn) phải đào tạo lại. Việc chạy đua theo thành tích, làm cho việc phân loại học lực học sinh có xu hướng ăng chừng chưa gắn kết tiêu chí đạo đức trong nhà trường với nền tảng đạo đức ngoài nhà trường. Một bộ phận nhỏ học sinh hư tìm kiếm môi trường giáo dục ngoài công lập như là nơi chỉ để kết bạn, vui vẻ vô bổ, giết thời gian.

NHẬN thấy thực tế trên, Đà Nẵng đang xây dựng bảy giải pháp tích cực, để phát triển mạnh hơn tính chất, quy mô, nội dung XHH giáo dục. Bước đầu, có dành sự chăm lo nhiều hơn đến loại hình ngoài công lập. Cái khó sắp tới là phải tiến hành đồng bộ các giải pháp, đòi hỏi vừa duy trì được sự phát triển đa dạng, vừa bảo đảm đúng chủ trương chung và những nguyên tắc cụ thể.

TRẦN DANH LÂN